

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2022/HS-PT  
Ngày 25-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hồng Vân.

*Các Thẩm phán:*

Ông Phạm Văn Diệp;

Ông Nguyễn Văn Bình.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 144/2022/TLPT-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Huỳnh Phú Q, tên gọi khác: B, do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Phú Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2022/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

**Huỳnh Phú Q**, tên gọi khác: B, sinh năm 1982; nơi sinh: tại tỉnh Tây Ninh; nơi ĐKKTT: khu phố 5, Phường 3, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; cư trú tại: khu phố 1, Phường 1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 03/12; Q tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Văn Kh (đã chết) và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1953; vợ: Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1983; con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Bản án số 86/2021/HSST ngày 14-9-2021 của Tòa án nhân dân thành phố T phạt tiền 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; tiền sự: không; nhân thân: Quyết định số 28/QĐ-XPHC ngày 04-3-2020 của Công an Phường 1, thành phố T phạt 1.500.000 đồng về tội “Đánh bạc trái phép”, nộp phạt ngày 13-4-2021; bị cáo tại ngoại, có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 13 tháng 02 năm 2022, tại khu vực bãi đất trống đường thông giữa hẻm 13 và hẻm 15, đường Trần Hưng Đ thuộc khu phố 1, Phường 1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Tấn Đ làm cái cho Huỳnh Phú Q, Phạm Văn Tr, Nguyễn Minh Nh, Trương Thành T cùng tham gia đánh bạc, hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền, Đ quy định mỗi ván đặt tiền từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng. Đến 10 giờ 50 phút cùng ngày, Công an Phường 1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang và thu giữ tại hiện trường số tiền 608.000 đồng, 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua; thu giữ trên người của những người tham gia đánh bạc tổng cộng 3.530.000 đồng.

Qua điều tra đã chứng minh được như sau:

1/ Đối với Nguyễn Tấn Đ: Đ mang theo 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua và làm cái, qua điều tra xác định Đ mang theo số tiền 1.000.000 đồng dùng đánh bạc, tại thời điểm bị bắt thu giữ 970.000 đồng, thua 30.000 đồng.

2/ Đối với Huỳnh Phú Q: Q mang theo số tiền 580.000 đồng dùng để đánh bạc, tại thời điểm bị bắt thu giữ 560.000 đồng, thua 20.000 đồng.

3/ Đối với Phạm Văn Tr: Tr mang theo số tiền 15.609.000 đồng, trong đó 500.000 đồng dùng để đánh bạc, số tiền còn lại để mua phân bón; tại thời điểm bị bắt Tr bị thu giữ 500.000 đồng, không thắng không thua.

4/ Đối với Nguyễn Minh Nh: Nh mang theo số tiền 808.000 đồng dùng để đánh bạc, tại thời điểm bị bắt thu giữ 608.000 đồng, thua 200.000 đồng.

5/ Đối với Trương Thành T: T mang theo số tiền 1.500.000 đồng dùng để đánh bạc, tại thời điểm bị bắt thu giữ 1.500.000 đồng, không thắng không thua.

Do đó, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 4.138.000 đồng.

Bị cáo Huỳnh Phú Q đã bị kết án về hành vi “Đánh bạc” chưa được xóa án tích, do đó hành vi của bị cáo Q có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự .

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:*

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phú Q (tên gọi khác: B) 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

1.2. Căn cứ khoản 3 Điều 321, Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Phú Q (tên gọi khác: B) số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Về kê biên tài sản: căn cứ Điều 128 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Lệnh kê biên tài sản số 02/L-CQCSĐT ngày 26-4-2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Công an thành phố T tiếp tục có hiệu lực pháp luật cho đến khi bị cáo Huỳnh Phú Q thi hành xong các khoản tiền của bản án theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, bản án còn tuyên các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, bị cáo Huỳnh Phú Q có đơn kháng cáo nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Phú Q giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin hưởng án treo về tội “Đánh bạc”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án Hình sự sơ thẩm số: 60/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo không trình bày tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng:

[1.1] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12-7-2022 bị cáo Huỳnh Phú Q có đơn kháng cáo. Qua xem xét đơn về trình tự, thủ tục kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về tội danh: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 13 tháng 02 năm 2022, tại khu vực bãi đất trống đường thông giữa hẻm 13 và hẻm 15 đường Trần Hưng Đ thuộc khu phố 1, Phường 1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh, Công an Phường 1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Huỳnh Phú Q cùng Phạm Văn Tr, Nguyễn Minh Nh, Trương Thành T do Nguyễn Tấn Đ làm cái, đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua, được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc được xác định là 4.138.000 đồng.

Bị cáo Huỳnh Phú Q đã bị kết án về hành vi “Đánh bạc” chưa được xóa án tích, do đó hành vi của bị cáo Q có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Q về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh Phú Q đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo, thấy rằng:

[3.1] Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T xét xử bị cáo Huỳnh Phú Q về tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là trật tự công cộng. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các loại tội phạm khác như trộm cắp, gây thương tích, giết người, cướp tài sản... đồng thời gây mất trật tự tại địa phương. Nhằm đấu tranh, ngăn chặn tệ nạn cờ bạc diễn ra rất phức tạp tại địa phương, giữ gìn trật tự công cộng nên cần phải xử bị cáo mức án nghiêm khắc với hành vi của bị cáo để có điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, mới có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[3.3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” là tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ bổ sung để làm tình tiết giảm nhẹ hình phạt nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên hình phạt như Bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo.

[5] Từ những phân tích nêu trên, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh Phú Q. Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên giữ nguyên bản án Hình sự sơ thẩm số: 60/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành

phố T, tỉnh Tây Ninh.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do bị cáo Huỳnh Phú Q kháng cáo không được chấp nhận nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Huỳnh Phú Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh Phú Q. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

2. Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phú Q (tên gọi khác: B) 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Căn cứ khoản 3 Điều 321, Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Phú Q (tên gọi khác: B) số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Phú Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND thành phố T;
- Chi cục THADS TP Tây Ninh;
- Công an TP Tây Ninh;
- Nhà tạm giữ CA TP Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CATTN;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA***Đã ký***Phạm Thị Hồng Vân**